

Số: 93/2024/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 04 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 97/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2024 về “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1992.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp N, xã M, huyện B, tỉnh B. Chỗ ở hiện nay: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh A.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn N, sinh năm 1987.

Địa chỉ: số 149, ấp N, xã M, huyện B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn N và chị Nguyễn Thị Thùy D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ghi nhận anh Phạm Văn N và chị Nguyễn Thị Thùy D có 02 con chung tên Phạm Thị Yến N, sinh ngày 22/7/2015 và Phạm Tuấn K, sinh ngày 01/10/2019. Giao cho anh Phạm Văn N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Thị Yến N; Giao cho chị Nguyễn Thị Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Tuấn K. Sau khi ly hôn, anh Nam trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu N cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi; chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu K cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Ghi nhận anh N và chị D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Phạm Văn N và chị Nguyễn Thị Thùy D được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở anh N và chị D thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84, Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy D tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0004147 ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Chị Nguyễn Thị Thùy D được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- CCTHADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Tâm